TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO L** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **105/**2024/QĐST-HNGĐ	*Bảo L, ngày 08 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, 212, 213, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 48/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1990. Địa chỉ: xóm 3, thôn 5, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: anh **Nghiêm Văn T**, sinh năm 1983. Địa chỉ: xóm 3, thôn 5, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nghiêm Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Nghiêm Văn T có 03 con chung là cháu Nghiêm Xuân A, sinh ngày 15/10/2017, cháu Nghiêm Xuân B, sinh ngày 18/11/2010 và cháu Nghiêm Văn C, sinh ngày 16/6/2008. Chị H và anh T thống nhất khi ly hôn giao con chung là cháu A cho chị H nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, giao con chung là cháu B và cháu C cho anh T nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: đình chỉ yêu cầu khởi kiện về phần tài sản, chị H anh T tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

"Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự trên theo thủ tục chung, mặc dù việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp".

Về nợ chung: không có.

Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 5.300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006869 ngày 07/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, chị Phạm Thị H được nhận lại số tiền 5.150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm; đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đối với phần đình chỉ yêu cầu khởi kiện về phần tài sản.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Lộc An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thúy Thành